

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH KHÁNH HÒA**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 55/2022/HS-ST

Ngày: 09/6/2022

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH KHÁNH HÒA**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Lê Thúy Phượng

Thẩm phán: Bà Võ Thị Trâm

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông Mai Gia Cát

2. Ông Trần Văn Thành

3. Ông Chu Văn Loan

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Cao Thanh Tâm – Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Khánh Hòa.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Khánh Hòa tham gia phiên tòa:
Ông Trương Quang Thu – Kiểm sát viên.

Ngày 08 và 09 tháng 6 năm 2022 tại Trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Khánh Hòa xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 67/2022/TLST-HS ngày 12 tháng 5 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 59/2022/QĐXXST-HS ngày 20 tháng 5 năm 2022 đối với các bị cáo:

1. Nguyễn V, sinh năm: 2003; nơi cư trú Thôn P, xã Q, thị xã N, tỉnh Khánh Hòa; chỗ ở trước khi bị bắt: Căn hộ O, đường Đ, phường V, thành phố T, tỉnh Khánh Hòa; quốc tịch: Việt Nam; trình độ văn hóa: 09/12; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; nghề nghiệp: Không; cha: Nguyễn V, sinh năm: 1977; mẹ: Phạm L, sinh năm: 1982; tiền án, tiền sự: Không.

Bị bắt tạm giam từ ngày 23/9/2021. Hiện đang tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Khánh Hòa. Bị cáo có mặt

2. Nguyễn Nh, sinh năm: 2003; nơi cư trú: Thôn V, xã L, thành phố T, tỉnh Khánh Hòa; chỗ ở trước khi bị bắt: Căn hộ O, đường Đ, phường V, thành phố T, tỉnh Khánh Hòa;; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; trình độ văn hóa: 9/12; nghề nghiệp: Không; cha: Nguyễn Văn Ph, sinh năm: 1973; mẹ: Phan Thị

Kim Tr, sinh năm: 1980; tiền án, tiền sự: Không.

Bị bắt tạm giữ từ ngày 23/9/2021. Hiện đang tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Khánh Hòa. Bị cáo có mặt.

Người bào chữa cho các bị cáo: Luật sư Huỳnh Văn Thành – Luật sư thuộc Đoàn luật sư Khánh Hòa – Công ty luật TNHH một thành viên A Tĩnh. Bào chữa cho bị cáo theo yêu cầu của Tòa án. Có mặt.

Người làm chứng:

- Nguyễn V, sinh năm 2001; địa chỉ: Thôn P, xã Q, thị xã N, tỉnh Khánh Hòa. Có mặt.

- Dương T, sinh năm 1991; địa chỉ: Tổ 21 Hòn C, phường V, thành phố T, tỉnh Khánh Hòa. Vắng mặt.

- Nguyễn K, sinh năm 1976; địa chỉ: phường Th, thành phố T, tỉnh Khánh Hòa. Vắng mặt.

- Chu Thị Q, sinh năm 2003; Tuyên Quang; địa chỉ hiện tại: Căn hộ O, đường Đ, phường V, thành phố T, tỉnh Khánh Hòa. Vắng mặt.

- Dương Văn Ph, sinh năm 1992; địa chỉ: Thôn H, xã N, thành phố Q, Quảng Ngãi. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 10 giờ 25 phút ngày 23/9/2021, tại khu vực trước sảnh Tòa nhà OC1A Mường Thanh Viễn Triều, số 03-05 đường Phạm Văn Đồng, phường Vĩnh Phước, TP. Nha Trang, tỉnh Khánh Hòa, tổ công tác thuộc Đội Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy Công an thành phố Nha Trang phát hiện bắt quả tang Nguyễn Nh đang cất giấu một gói nhựa được hàn kín có ghi dòng chữ “*Crispy Fruit Strawberry*” bên trong đựng 7.2845 gam MDMA để bán cho người khác. Cùng ngày, tiến hành khám xét khẩn cấp chỗ ở của Nguyễn Nh tại Căn hộ 2728 Tòa nhà OC1A Mường Thanh Viễn Triều, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Nha Trang tiếp tục thu giữ 15 gói nhựa được hàn kín có ghi dòng chữ “*Crispy Fruit Strawberry*” đựng tổng cộng 106,4880 gam MDMA và 02 gói giấy bạc đựng 9,0238 gam chất bột màu nâu đen (qua giám định không phải là ma túy). Nguyễn Nh khai nhận toàn bộ số ma túy (có tên thường gọi là “nước dâu”) bị thu giữ trên do Nh cùng với Nguyễn V góp tiền

mua từ thành phố Hồ Chí Minh về Nha Trang, Khánh Hoà để bán cho người khác. Qua truy xét, đến hồi 14 giờ 30 phút cùng ngày, tại khu vực thôn Phú Hòa, xã Ninh Quang, thị xã Ninh Hòa, tỉnh Khánh Hòa, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Nha Trang phát hiện Nguyễn V nên mời về trụ sở Công an xã Ninh Quang để làm việc. Tại đây, Nguyễn V thừa nhận việc góp tiền cùng với Nh mua ma túy “nước dâu” về cất giấu tại Căn hộ O, đường Đ, phường V, thành phố T, tỉnh Khánh Hòa để bán cho nhiều người.

Ngày 29/9/2021, Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Khánh Hoà có Kết luận giám định số 358/GĐ-GT/2021 đối với các mẫu vật gửi giám định.

Quá trình điều tra V, Nh khai nhận: Từ tháng 4/2021, Nguyễn Căn hộ O, đường Đ, phường V, thành phố T, tỉnh Khánh Hòa và Nguyễn Nh cùng nhau thuê Căn hộ O, đường Đ, phường V, thành phố T, tỉnh Khánh Hòa để ở. Trong thời gian này, V và Nh có sử dụng loại ma túy với tên thường gọi là “nước dâu”.

Khoảng đầu tháng 9/2021, do không có nghề nghiệp ổn định, để có ma túy sử dụng và tiền tiêu xài, nên V và Nh bàn nhau mua ma túy “nước dâu” về bán. Ng liên lạc với một người nữ tên Hà (không rõ lai lịch sử dụng tài khoản Telegram tên “Hà Cherry”) hỏi mua 10 gói ma túy “nước dâu”, Hà đồng ý bán với giá là 2.500.000 đồng/01 gói. Do Nh không có tiền, nên V đã ứng trước 25.000.000 đồng để mua ma túy. Sau đó, tại trước sảnh Tòa nhà OC1A Mường Thanh, Viễn Triều, Nh nhận từ một người nam mặc đồ Grap (không rõ lai lịch) một gói hàng và mang lên căn hộ số 2728 cùng V mở ra kiểm tra thấy bên trong có 10 gói ma túy “nước dâu”, rồi cất giấu ma túy tại căn hộ này. Khi người mua liên lạc số điện thoại 0796862003 của Căn hộ O, đường Đ, phường V, thành phố T, tỉnh Khánh Hòa hoặc số điện thoại 0703019844 của Nh để hỏi mua ma túy thì V hoặc Nh hẹn địa điểm và Nh là người mang ma túy đến điểm hẹn bán cho khách với giá từ 3.000.000 đồng đến 3.500.000 đồng/01 gói ma túy. Sau khi bán hết số ma túy trên, V đã lấy lại 25.000.000 đồng vốn bỏ ra ban đầu, còn tiền lời V và Nh chia nhau tiêu xài.

Ngày 05/9/2021 với cách thức như trên, V và Nh tiếp tục mua của người nữ tên Hà 03 bịch ma túy “nước dâu” với giá là 2.800.000 đồng/01 gói mang về bán.

Ngày 11/9/2021, do đã bán hết ma túy và biết người nữ tên My (không rõ lai lịch, sử dụng tài khoản Telegram tên “Chị Hai”, hiện đang ở thành phố Hồ Chí Minh) bán ma túy “nước dâu” với giá rẻ hơn, nên Ng liên lạc qua ứng dụng Telegram với My để hỏi mua ma túy, My đồng ý bán cho V với giá 1.900.000 đồng/01 gói ma túy “nước dâu”. Sau khi bàn bạc thống nhất số lượng với Nh, V đã liên hệ với My hỏi mua 30 gói ma túy “nước dâu”, My đồng ý bán và cho Ng tài khoản ngân hàng

MB Bank số 5399993456789 tên Bui Du Thua để chuyển tiền. Sau đó, V và Nh cùng nhau góp được 57.000.000 đồng (trong đó, Nhã góp 20.000.000 đồng, V góp 37.000.000 đồng) và gửi tiền vào tài khoản ngân hàng Techcombank số 19035393391013 của anh ruột V tên Nguyễn Việt V. Ngày 14/9/2021, V đã nhờ Nguyễn Việt V chuyển số tiền 52.000.000 đồng vào tài khoản ngân hàng MB Bank số 5399993456789 tên Bui Du Thua do My cung cấp, còn 5.000.000 đồng thì V trừ vào số tiền mà My đã nợ trước đó. Sau khi nhận được tiền, My báo với V sẽ gửi trước 18 gói ma túy, số còn lại sẽ gửi ra sau. Đến ngày 18/9/2021, My gửi 18 gói ma túy “nước dâu” ra Nha Trang cho V qua dịch vụ vận tải của nhà xe Hạnh Cafe tuyến thành phố Hồ Chí Minh - Nha Trang với tên người nhận “Tuyết” số điện thoại 0703019844” (là số điện thoại Nh đang sử dụng) và chụp giấy biên nhận của nhà xe Hạnh Cafe chuyển cho V. Sau đó, V đã gửi ảnh giấy biên nhận của nhà xe Hạnh Cafe để Nhã liên hệ nhận ma túy. Đến sáng ngày 19/9/2021, Nh đã đặt dịch vụ Grap đến nhà xe Hạnh Cafe địa chỉ số 106 Phong Châu, xã Vĩnh Thái, thành phố Nha Trang, tỉnh Khánh Hòa nhận gói hàng trên mang giao cho Nh tại trước sảnh Tòa nhà OC1A Mường Thanh Viễn Triều. Sau khi nhận gói hàng, Nh mang lên Căn hộ O, đường Đ, phường V, thành phố T, tỉnh Khánh Hòa cất giấu, đồng thời Nh báo cho V biết là đã nhận đủ số lượng ma túy. Ngày 20/9/2021, Nh đã bán cho một người nam tên Dũng đen (không rõ lai lịch) 02 gói ma túy "nước dâu" với giá 3.300.000 đồng/01 gói.

Sáng ngày 23/9/2021, có người nữ (không rõ lai lịch, sử dụng số điện thoại (0935519501) liên lạc với V qua ứng dụng Messenger để hỏi mua ma túy, V đã cho số điện thoại của Nh để người này liên lạc. Khoảng 10h00 cùng ngày, người nữ sử dụng số điện thoại 0935519501 đã liên lạc đến số điện thoại 0703.019844 của Nh hỏi mua 01 gói ma túy “nước dâu”, Nh đồng ý bán với giá là 3.300.000 đồng và hẹn giao ma túy tại khu vực trước sảnh Tòa nhà OC1A Mường Thanh Viễn Triều. Khoảng 10 giờ 25 phút cùng ngày, khi Nh mang theo ma túy đến điểm hẹn chờ bán thì bị Công an phát hiện bắt quả tang và sau đó V bị Công an bắt giữ.

Kết luận giám định số 358/GĐ-GT/2021 ngày 29/9/2021 có nội dung như sau:

- Chất bột màu trắng trong mẫu ký hiệu A gửi giám định là ma túy, có khối lượng 7,2845g (*bảy phẩy hai tám bốn năm gam*), là (loại) MDMA.
- Chất bột màu trắng trong mẫu ký hiệu B gửi giám định là ma túy, có khối lượng 106,4880g (*một không sáu phẩy bốn tám tám không gam*), là (loại) MDMA.
- Chất bột nén màu nâu đen trong mẫu ký hiệu C gửi giám định không phải là ma túy, có khối lượng 9,0238g (*chín phẩy không hai ba tám gam*)

* Tang vật tạm giữ: 01 phong bì niêm phong, mặt trước ghi số 358/GĐGT/2021, Mẫu vật còn lại sau giám định ký hiệu A: 6,9199g; mặt sau được dán kín có chữ ký niêm phong của Nguyễn Hoàng Quang Anh, Nguyễn Ngọc Thanh Trúc, Nguyễn Hương Thảo và hình dấu của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Khánh Hòa; 01 phong bì niêm phong, mặt trước ghi số 358/GĐGT/2021, Mẫu vật còn lại sau giám định ký hiệu B: 104,0332g; mặt sau được dán kín có chữ ký niêm phong của Nguyễn Hoàng Quang Anh, Nguyễn Ngọc Thanh Trúc, Nguyễn Hương Thảo và hình dấu của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Khánh Hòa; 01 hộp giấy kích thước (2,5x2,5x12,5) cm có ghi dòng chữ “Veiik Micko mega”; 01 hộp giấy có ghi dòng chữ “Monkey Chill”; 01 điện thoại di động hiệu Iphone 12 Pro Max, vỏ màu vàng, sử dụng số thuê bao 0703019844 (đã qua sử dụng, không kiểm tra chất lượng); 01 điện thoại di động hiệu Iphone 12 Pro Max, vỏ màu xanh, sử dụng số thuê bao 0796862003 (đã qua sử dụng, không kiểm tra chất lượng bên trong).

- Đối với người nữ tên My, do không xác định được lai lịch, địa chỉ nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Khánh Hòa tiếp tục xác minh, khi có cơ sở sẽ xử lý sau.

- Đối với số tài khoản 5399993456789, Ngân hàng MB Bank xác định người đứng tên đăng ký là Bùi D, sinh năm 1994, trú A, xã S, huyện D, tỉnh Đồng Nai. Công an xã S, huyện D, tỉnh Đồng Nai xác định Bùi D có đăng ký hộ khẩu thường trú tại A, nhưng gia đình đã đi khỏi địa phương, không rõ đi đâu, làm gì. Do đó chưa đủ cơ sở để xem xét trách nhiệm hình sự đối với Bùi D, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Khánh Hòa tiếp tục điều tra, xác minh, khi có cơ sở sẽ xử lý sau.

- Đối với số điện thoại 0935438993, Công ty dịch vụ Mobiphone Khu vực KC1 Chi nhánh Tổng công ty Viễn thông Mobiphone xác định số điện thoại trên được đăng ký bởi Dương Văn Ph, sinh năm 1992, trú xã N, huyện T, tỉnh Quảng Ngãi. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Quảng Ngãi đã tiến hành làm việc với Dương Văn Ph. Qua làm việc Dương Văn Ph trình bày không đăng ký, không cho người khác mượn Chứng minh nhân dân để đăng ký sử dụng số điện thoại trên. Đồng thời Ph không biết, không liên quan gì đến việc liên hệ mua, bán ma túy của Nguyễn V, Nguyễn Nh, Bùi D và người nữ tên My. Do đó chưa đủ cơ sở để xem xét trách nhiệm hình sự đối với Dương Văn Ph, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Khánh Hòa tiếp tục điều tra, xác minh khi đủ cơ sở sẽ xử lý sau.

- Đối với người nữ tên Hà (sử dụng tài khoản Telegram tên Hà Cherry) bán ma túy cho V, Nh, do chưa xác định được lai lịch địa chỉ, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Khánh Hòa tiếp tục xác minh, khi đủ cơ sở sẽ xử lý sau.

- Đối với Nguyễn Việt V, sinh năm 2001, trú thôn P, xã Q, thị xã N (anh ruột của Nguyễn V). Qua điều tra V khai nhận việc mượn tài khoản ngân hàng Teccombank số 19035393391013 của Nguyễn Việt V để chuyển số tiền 52.000.000 đồng vào tài khoản ngân hàng MB Bank số 5399993456789 tên Bùi D do My cung cấp để mua ma túy. Qua làm việc Nguyễn Việt V không biết việc V nhờ chuyển số tiền trên là để mua ma túy. Đồng thời Nguyễn Việt V cũng không biết gì về việc mua, bán trái phép chất ma túy của Nguyễn V. Do đó chưa đủ cơ sở để xem xét trách nhiệm hình sự đối với Nguyễn Việt V, Cơ quan Cảnh sát điều tra tiếp tục xác minh khi đủ cơ sở sẽ xử lý sau.

Tại bản Cáo trạng số 29/CT/VKSKH-P1 ngày 23/02/2022 của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Khánh Hòa truy tố bị cáo Nguyễn V, Nguyễn Nh về tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*” theo điểm b khoản 4 Điều 251 Bộ luật Hình sự.

* Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố và luận tội:

Các bị cáo đã khai nhận hành vi phạm tội của mình như nội dung bản Cáo trạng đã nêu, nên Viện kiểm sát giữ nguyên quyết định truy tố đối với các bị cáo. Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm b khoản 4 Điều 251 Bộ luật Hình sự; áp dụng các tình tiết giảm nhẹ thật thà khai báo đối với các bị cáo theo điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự; đề nghị Hội đồng xét xử xử phạt các bị cáo Nguyễn V và Nguyễn Nh mỗi bị cáo 20 năm tù.

* Luật sư Huỳnh Văn Thành bào chữa cho các bị cáo trình bày: Thống nhất với tội danh như Viện kiểm sát đã truy tố các bị cáo. Tuy nhiên, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo, vì các bị cáo còn nhỏ, thời điểm phạm tội hai bị cáo mới qua 18 tuổi nên suy nghĩ chưa chín chắn, khai báo thành khẩn, chưa có tiền án, tiền sự.

Các bị cáo nói lời nói sau cùng: Các bị cáo đã biết tội của mình và rất ăn năn, hối hận, mong Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo sớm trở về với gia đình và xã hội.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về thủ tục tố tụng:

[1.1] Tại phiên tòa, vắng mặt những người làm chứng, nhưng đã có lời khai tại biên bản sự việc và quá trình điều tra. Vì vậy, sự vắng mặt của người làm chứng

không ảnh hưởng đến việc giải quyết vụ án, nên Hội đồng xét xử vụ án theo quy định của pháp luật.

[1.2] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Viện kiểm sát trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện theo đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người có thẩm quyền tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người có thẩm quyền tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội:

Tại phiên tòa, các bị cáo đã khai nhận hành vi phạm tội của mình. Lời khai của các bị cáo phù hợp với nhau; phù hợp với lời khai của người làm chứng, Biên bản sự việc, Biên bản bắt giữ người phạm tội quả tang, Biên bản khám xét, Biên bản thu giữ vật chứng, Kết luận giám định và các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án, đã được thẩm tra tại phiên tòa, nên có cơ sở xác định: Do không có nghề nghiệp ổn định, để có tiền tiêu xài và có ma túy sử dụng nên trong khoảng thời gian đầu tháng 9 năm 2021 Nguyễn V và Nguyễn Nh đã bàn nhau góp tiền mua ma túy “nước dâu” về bán. Nguyễn V đã liên hệ với với nhiều đối tượng từ thành phố Hồ Chí Minh mua ma túy gửi về Nha Trang, Nh nhận ma túy rồi cùng Ngân cất giấu tại Căn hộ O, đường Đ, phường V, thành phố T, tỉnh Khánh Hòa để bán lại cho nhiều người khác. Ngày 23/9/2021 Nguyễn Nh bị bắt quả tang về hành vi đang bán ma túy cho người khác. Nguyễn V và Nguyễn Nh bị bắt giữ với số lượng ma túy bị phát hiện là 113,7725 gam loại MDMA.

Như vậy, hành vi của các bị cáo Nguyễn V và Nguyễn Nh mua bán 113,7725 gam ma túy loại MDMA đã đủ dấu hiệu cấu thành tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*” được quy định tại điểm b khoản 4 của Điều 251 của Bộ luật hình sự.

Do đó, Cáo trạng số 29/CT/VKSKH-P1 ngày 23/02/2022 của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Khánh Hòa truy tố các bị cáo theo tội danh và điều khoản như trên là có căn cứ và đúng pháp luật.

[3] Về tính chất, mức độ nguy hiểm hành vi phạm tội và vai trò của từng bị cáo:

Các bị cáo tuổi đời còn rất trẻ, mới vừa qua 18 tuổi nhưng hành vi phạm tội của các bị cáo là đặc biệt nghiêm trọng và nguy hiểm cho xã hội. Các bị cáo đều biết việc mua bán trái phép chất ma túy là hành vi vi phạm pháp luật, bị Nhà nước nghiêm cấm và bị xử phạt rất nghiêm khắc bằng các chế tài hình sự. Nhưng vì lười lao động

lại muốn nhanh chóng có nhiều tiền, ăn chơi, sử dụng ma túy mà các bị cáo đã bất chấp pháp luật thực hiện hành vi phạm tội. Trong khi, ma túy và tội phạm về ma túy đang là hiểm họa của toàn nhân loại, gây tác hại rất lớn cho sức khỏe con người, kéo theo nhiều hệ lụy xấu cho xã hội, làm ảnh hưởng đến trị an, đe dọa sự ổn định về trật tự an toàn xã hội, gây ảnh hưởng nghiêm trọng đến kinh tế, văn hóa, xã hội; là nguồn gốc phát sinh nhiều loại tội phạm hình sự và các tệ nạn xã hội khác. Không những vậy hành vi của các bị cáo còn xâm phạm đến chính sách độc quyền của Nhà nước trong việc quản lý chất ma túy. Vì vậy, cần thiết phải xử phạt nghiêm các bị cáo, cách ly các bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian để giáo dục, cải tạo các bị cáo; đồng thời răn đe và phòng ngừa tội phạm chung trong xã hội.

Đây là vụ án đồng phạm do các bị cáo Nguyễn V và Nguyễn Nh thực hiện. Các bị cáo đã thống nhất thực hiện hành vi phạm tội, mục đích là mua, bán ma túy để kiếm lời; đã phân công nhau trong quá trình thực hiện hành vi phạm tội.

[3.1] Đối với bị cáo Nguyễn Nh: Bị cáo là người khởi xướng việc mua bán ma túy, trực tiếp đi nhận ma túy do V đặt hàng mang về căn hộ cất giấu, chuyển tiền mua ma túy cho người bán, giao dịch với các đối tượng cần mua ma túy, trực tiếp đi giao ma túy và nhận tiền từ những đối tượng mua ma túy.

[3.2] Đối với bị cáo Nguyễn V: Tiếp nhận ý chí thực hiện hành vi phạm tội của đồng phạm (bị cáo Nh), bị cáo V đã cùng với bị cáo Nh góp tiền mua ma túy về bán lại cho người khác để kiếm lời, lợi nhuận từ việc bán ma túy hai bị cáo chia đôi. Bị cáo V là người trực tiếp tìm nguồn ma túy, liên hệ với các đối tượng có ma túy và đặt mua ma túy về bán, bị cáo đã góp nhiều tiền hơn trong việc mua ma túy.

Do đó, tính chất, mức độ của hành vi phạm tội và vai trò của hai bị cáo là ngang nhau, nên cần phải có hình phạt nghiêm khắc ngang nhau đối với các bị cáo, cách ly các bị cáo khỏi xã hội một thời gian dài để cải tạo, giáo dục các bị cáo ý thức tuân thủ pháp luật; đồng thời răn đe và phòng ngừa tội phạm chung.

[4] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo đã thành khẩn khai báo và tỏ ra ăn năn hối hận về hành vi phạm tội của mình; các bị cáo chưa có tiền án, tiền sự, nên áp dụng những tình tiết giảm nhẹ theo quy định pháp luật khi lượng hình đối với các bị cáo để đảm bảo sự răn đe và tính nghiêm minh của pháp luật.

Tại phiên tòa phúc thẩm gia đình bị cáo V có cung cấp tài liệu thể hiện ông ngoại của bị cáo Ngân có tham gia cách mạng và là thương binh hạng 3/4. Tuy nhiên, đây cũng chỉ là tình tiết giảm nhẹ khác quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình

sự, nên không có căn cứ để xem xét giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo Điều 54 Bộ luật hình sự đối với bị cáo V.

[7] Về xử lý vật chứng: Quá trình điều tra Cơ quan điều tra đã thu giữ và niêm phong số ma túy gồm: 01 phong bì niêm phong, mặt trước ghi số 358/GĐGT/2021, Mẫu vật còn lại sau giám định ký hiệu A: 6,9199g; mặt sau được dán kín có chữ ký niêm phong của Nguyễn Hoàng Quang Anh, Nguyễn Ngọc Thanh Trúc, Nguyễn Hương Thảo và hình dấu của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Khánh Hòa; 01 phong bì niêm phong, mặt trước ghi số 358/GĐGT/2021, Mẫu vật còn lại sau giám định ký hiệu B: 104,0332g; mặt sau được dán kín có chữ ký niêm phong của Nguyễn Hoàng Quang Anh, Nguyễn Ngọc Thanh Trúc, Nguyễn Hương Thảo và hình dấu của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Khánh Hòa; 01 hộp giấy kích thước (2,5x2,5x12,5) cm có ghi dòng chữ “Veik Mico mega” và 01 hộp giấy có ghi dòng chữ “Monkey Chill”.

- 01 điện thoại di động hiệu Iphone 12 Pro Max, vỏ màu vàng, sử dụng số thuê bao 0703019844 (đã qua sử dụng, không kiểm tra chất lượng) và 01 điện thoại di động hiệu Iphone 12 Pro Max, vỏ màu xanh, sử dụng số thuê bao 0796862003 (đã qua sử dụng, không kiểm tra chất lượng bên trong).

Xét thấy: 02 phong bì ma túy đã niêm phong và 02 hộp giấy nêu trên, đây là số tang vật phạm tội, không có giá trị sử dụng nên tịch thu, tiêu hủy;

02 điện thoại nêu trên là các điện thoại mà bị cáo V và Nh sử dụng liên lạc để mua bán ma túy, đây là phương tiện phạm tội nhưng còn giá trị sử dụng, nên tịch thu sung quỹ Nhà nước.

[4] Về án phí: Các bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm b khoản 4 Điều 251 Bộ luật hình sự đối với bị cáo Nguyễn V và Nguyễn Nh về tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*”.

Áp dụng điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự đối với các bị cáo;

Áp dụng khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự đối với bị cáo Ngân;

1. Xử phạt: Bị cáo **Nguyễn V 20 (hai mươi) năm tù** về tội “**Mua bán trái phép chất ma túy**”. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt tạm giam ngày 23/9/2021.

Bị cáo **Nguyễn Nh 20 (hai mươi) năm tù** về tội “**Mua bán trái phép chất ma túy**”. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt tạm giam ngày 23/9/2021.

2. Về xử lý vật chứng: Áp dụng khoản 2, khoản 3 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

+ Tịch thu tiêu hủy: 01 phong bì niêm phong, mặt trước ghi số 358/GĐGT/2021, Mẫu vật còn lại sau giám định ký hiệu A: 6,9199g; mặt sau được dán kín có chữ ký niêm phong của Nguyễn Hoàng Quang Anh, Nguyễn Ngọc Thanh Trúc, Nguyễn Hương Thảo và hình dấu của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Khánh Hòa; 01 phong bì niêm phong, mặt trước ghi số 358/GĐGT/2021, Mẫu vật còn lại sau giám định ký hiệu B: 104,0332g; mặt sau được dán kín có chữ ký niêm phong của Nguyễn Hoàng Quang Anh, Nguyễn Ngọc Thanh Trúc, Nguyễn Hương Thao và hình dấu của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Khánh Hòa, 01 hộp giấy kích thước (2,5x2,5x12,5) cm có ghi dòng chữ “Veik Micko mega”; 01 hộp giấy có ghi dòng chữ “Monkey Chill”.

+ Tịch thu nộp Ngân sách Nhà nước: 01 điện thoại di động hiệu Iphone 12 Pro Max, vỏ màu vàng, sử dụng số thuê bao 0703019844 (đã qua sử dụng, không kiểm tra chất lượng) và 01 điện thoại di động hiệu Iphone 12 Pro Max, vỏ màu xanh, sử dụng số thuê bao 0796862003 (đã qua sử dụng, không kiểm tra chất lượng bên trong).

Số vật chứng nói trên theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 09/6/2022 giữa Cơ quan cảnh sát điều tra Công an tỉnh Khánh Hòa và Cục thi hành án dân sự tỉnh Khánh Hòa.

3. Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự;

Các bị cáo Nguyễn V và Nguyễn Nh mỗi bị cáo phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo: Các bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án để yêu cầu Tòa án nhân dân cấp cao tại Đà Nẵng xét xử lại theo trình tự phúc thẩm.

Nơi nhân:

- Vụ GDKT 1, TAND tối cao;
- VKSND cấp cao tại Đà Nẵng;

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

- VKSND tỉnh Khánh Hòa;
- Sở Tư pháp tỉnh Khánh Hòa;
- PV 27, Công an tỉnh Khánh Hòa;
- Cục THADS tỉnh Khánh Hòa;
- Bị cáo; đại diện hợp pháp của bị cáo
- Những người tham gia tố tụng khác;
- Lưu hồ sơ; Ấn văn; Văn phòng.

Lê Thúy Phượng